

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ TSC: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã DN: 0100112437, cấp đổi lần 12 ngày
16/12/2016

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016 VÀ ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2017

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016

Trong bối cảnh kinh tế thế giới năm 2016 tiếp tục xu hướng phục hồi chậm; giá một số hàng hóa cơ bản giảm; thương mại toàn cầu tăng thấp; kinh tế Việt Nam tăng trưởng chậm lại nhưng vẫn trong xu thế đi lên. Tăng trưởng kinh tế năm 2016 đạt 6,21%. Ổn định vĩ mô được giữ vững. Lạm phát được kiểm soát ở mức 4,74%, thấp hơn mục tiêu Quốc hội đề ra (5%); tỷ giá và thị trường ngoại hối cơ bản ổn định; mặt bằng lãi suất giảm; cán cân thanh toán quốc tế chuyển sang thặng dư. Ngành Ngân hàng tiếp tục tăng trưởng ổn định, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững. Tổng phương tiện thanh toán tăng ~18,38%; huy động vốn tăng ~17,75%; tín dụng tăng khá đạt 18,25% so với năm 2015. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng duy trì dưới 3%. Quá trình tái cơ cấu hệ thống tài chính được đẩy mạnh.

Với phương châm hành động “*Tăng tốc - Hiệu quả - Bền vững*” và quan điểm chỉ đạo điều hành “*Đổi mới - Kỷ cương - Trách nhiệm*” được đề ra ngay từ đầu năm 2016; toàn hệ thống Vietcombank đã nỗ lực thực hiện thắng lợi và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

1. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được đề ra trong năm 2016

Xuất phát từ những định hướng đúng đắn trong phương châm hành động và quan điểm chỉ đạo điều hành, trong năm 2016 Vietcombank đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch do ĐHĐCĐ giao đối với các chỉ tiêu kinh doanh trọng yếu:

1.1. Tổng tài sản và Vốn chủ sở hữu tăng khá

- Tổng tài sản đạt 787.907 tỷ đồng, tăng 16,83% so với năm 2015.



- Vốn chủ sở hữu đạt 48.102 tỷ đồng, tăng 6,48% so với năm 2015, trong đó lợi nhuận chưa phân phối đạt 5.831 tỷ đồng.

1.2. Huy động vốn tăng trưởng khả quan, cơ cấu thay đổi tích cực: gia tăng tỷ trọng nguồn vốn giá rẻ, đảm bảo tỷ trọng nguồn vốn ngoại tệ phù hợp, tiết giảm chi phí vốn cho ngân hàng và khách hàng

- Huy động vốn từ nền kinh tế đạt 600.737 tỷ đồng, tăng 19,28% so với năm 2015, vượt kế hoạch đã đặt ra trong năm 2016. Trong đó, huy động vốn tăng đều ở cả TCKT (17,25%) và dân cư (18,28%).

- Cơ cấu nguồn vốn huy động dịch chuyển phù hợp với định hướng phát triển của Vietcombank (tỷ trọng huy động vốn từ TCKT/dân cư tương ứng là 44,62%/55,38%).

- Huy động vốn không kỳ hạn tăng 13,64% so với cuối 2015 (chiếm tỷ trọng 28,09% tổng nguồn vốn) thể hiện kết quả của các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng nguồn vốn giá rẻ của toàn hệ thống.

1.3. Tín dụng tăng trưởng đúng định hướng và tăng ngay từ những tháng đầu năm, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên của Chính phủ, mở rộng tín dụng bán lẻ; Cơ cấu tín dụng chuyển dịch đúng định hướng; Dư nợ tín dụng tập trung cho các lĩnh vực ưu tiên và các dự án tốt của các doanh nghiệp lớn

- Dư nợ cho vay khách hàng tăng trưởng khả quan, đạt 460.808 tỷ đồng, tăng 18,85% so với cuối năm 2015, cao hơn tăng trưởng tín dụng của toàn hệ thống (18,25%), đạt 101,7% kế hoạch năm.

- Theo định hướng của Vietcombank, tín dụng cho TCKT đã tăng trưởng chậm lại (11,32%) trong khi tín dụng thể nhân tăng mạnh ở mức 48,58%. Cơ cấu tín dụng theo kỳ hạn được kiểm soát, tỉ trọng dư nợ trung dài hạn được giữ ở mức 43,56% tổng dư nợ.

1.4. Chú trọng nâng cao chất lượng tín dụng; Chuẩn hóa và tăng cường minh bạch thông tin ngân hàng trong lộ trình cải thiện các hệ số an toàn, nâng mức xếp hạng tín nhiệm quốc tế

- Chất lượng tín dụng được cải thiện đáng kể. Dư nợ nhóm 2 tại thời điểm năm 2016 là 7.923 tỷ đồng, giảm 1.454 tỷ đồng so với cuối 2015 (giảm ~15,5%). Tỷ lệ nợ nhóm 2: 1,67%, giảm 0,69 điểm % so với 2015. Dư nợ xấu

nội bảng tại thời điểm 31/12/2016 là 6.936 tỷ đồng, giảm 201 tỷ đồng so với 2015 (giảm ~2,8%). Tỷ lệ nợ xấu: 1,46%, giảm 0,33 điểm % so với cuối 2015, thấp hơn mức khống chế kế hoạch (dưới 2,5%).

- Hệ số an toàn vốn (CAR) ở mức 11,13%, đáp ứng qui định của NHNN tối thiểu ở mức 9%. Tỷ lệ quỹ DPRR/nợ xấu duy trì ở mức cao (~117,12%).

1.5. Tích cực thu hồi và xử lý nợ xấu, Vietcombank là ngân hàng tiên phong thu hồi các khoản nợ từ VAMC, chính thức đưa nợ xấu về một số

- Thu hồi nợ ngoại bảng đạt 2.303 tỷ đồng, đạt kế hoạch đề ra; trong đó thu nợ đã xử lý bằng DPRR đạt 2.121 tỷ đồng, thu nợ VAMC đã ghi vào thu nhập là 57,11 tỷ đồng.

1.6. Các hoạt động dịch vụ tăng trưởng tốt nhờ tiếp tục thực hiện chiến lược gia tăng nguồn thu từ dịch vụ, phát huy lợi thế truyền thống trong các mảng kinh doanh về xuất nhập khẩu, dịch vụ thẻ; đồng thời phát triển các lĩnh vực tiềm năng về dịch vụ ngân hàng trực tuyến và dịch vụ di động

- Doanh số thanh toán quốc tế - tài trợ thương mại (TTQT-TTTM): đạt 54,02 tỷ USD, tăng 12,7% so cùng kỳ, hoàn thành 102,4% kế hoạch; thị phần cải thiện ở mức 15,47%.

- Tiếp tục giữ vững vị thế dẫn đầu thị trường về thị phần kinh doanh và dịch vụ ngoại tệ: Doanh số mua bán ngoại tệ (không bao gồm giao dịch liên ngân hàng) đạt 34,63 tỷ USD, tăng 14,6% so cùng kỳ, đạt 102,2% kế hoạch 2016.

- Dịch vụ chuyển tiền kiều hối đạt 1,64 tỷ USD, tăng 8,5% so cùng kỳ, đạt 96,9% kế hoạch 2016.

- Hoạt động thẻ tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu thị trường. Các hoạt động thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ của Vietcombank đều tăng trưởng mạnh so với năm 2015. Nhiều chỉ tiêu có mức tăng trưởng mạnh và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2016. Cụ thể: (i) Doanh số thanh toán thẻ: Thẻ quốc tế tăng 28,7% so cùng kỳ, đạt 107,3% kế hoạch 2016; Thẻ nội địa tăng 58,0% so với cùng kỳ, đạt 107,5% kế hoạch 2016; (ii) Phát hành và sử dụng thẻ: Số lượng phát hành thẻ ghi nợ nội địa, ghi nợ quốc tế, tín dụng quốc tế vượt kế hoạch 2016, tương ứng 160,9%, 184,8% và 95,5%. (iii) Doanh số sử dụng thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế và ghi nợ quốc tế tăng tương ứng 23,9%, 36,0% so cùng kỳ, xấp xỉ đạt và vượt kế hoạch 2016. Mạng lưới đơn vị chấp nhận thẻ: Tăng thêm 12.194

đơn vị, tăng 9,9% so với cùng kỳ, đạt 135,5% kế hoạch 2016.

- Dịch vụ Internet Banking, SMS Banking và Mobile Banking có mức tăng trưởng khá, thực hiện kế hoạch tương ứng ở mức 99,7%, 118,9% và 112,4%.

- Hoạt động vốn tín dụng quốc tế tiếp tục được chú trọng phát triển. Năm 2016, tổng giá trị các dự án ODA mới Vietcombank được giao làm ngân hàng phục vụ đạt hơn 2,08 tỷ USD, tăng 17,5% so với 2015.

1.7. Tỷ suất sinh lời tiếp tục được cải thiện; Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng tốt và đạt mức lợi nhuận cao nhất từ trước tới nay

- Hiệu suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân ROAA và hiệu suất sinh lời của vốn chủ sở hữu bình quân ROAE: đạt tương ứng là 0,94% và 14,69%, cao hơn mặt bằng chung của thị trường và tăng so với cuối năm 2015.

- Tỷ lệ chi phí quản lý/tổng thu nhập: ~39,99%.

- Tỷ trọng thu ngoài lãi/tổng thu nhập: ~25,5%.

- Tỷ lệ thu nhập lãi thuần (NIM) cải thiện so với năm 2015 và duy trì ở mức 2,63%.

- Lợi nhuận trước thuế trước dự phòng: 14.929 tỷ đồng, tăng 15,77% so với cùng kỳ. Dự phòng rủi ro đã trích 6.406 tỷ đồng. Dự quỹ dự phòng rủi ro 8.124 tỷ đồng, bằng 117,12% tổng dư nợ xấu.

- Lợi nhuận trước thuế sau dự phòng năm 2016 đạt 8.523 tỷ đồng, tăng 24,84% so với năm 2015, vượt kế hoạch đã đề ra trong năm 2016. Thu nhập thuần từ lãi tăng 19,9% so với năm 2015; lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 12,5% so với năm 2015.

1.8. VCB tiếp tục là TCTD có mức vốn hóa lớn nhất thị trường

- Với định hướng hiệu quả, an toàn, bền vững, cổ phiếu Vietcombank tiếp tục có mức giá cao nhất ngành, liên tục nằm trong top 3 doanh nghiệp có mức vốn hóa lớn nhất thị trường. Giai đoạn 2015 – 2016, vốn hóa Vietcombank tăng 56% trong khi chỉ số VNI tăng ≈21,85%, BIDV tăng 22,01% và Vietinbank 13,63%.

2. Kết quả công tác điều hành năm 2016

Với mục tiêu trở thành Ngân hàng số một tại Việt Nam, một trong 300

tập đoàn ngân hàng tài chính lớn nhất thế giới và được quản trị theo các thông lệ quốc tế tốt nhất vào năm 2020; trong năm 2016, Vietcombank đã và đang tiếp tục tạo ra những bước đi đột phá, cụ thể:

2.1. Tích cực triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN

- Tích cực triển khai và đẩy mạnh các chương trình cho vay theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN như cho vay đối với 05 lĩnh vực ưu tiên; cho vay hỗ trợ nhà ở theo Thông tư số 11/2013/TT-NHNN ngày 15/05/2013, Thông tư số 32/2014/TT-NHNN ngày 18/11/2014; chương trình hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp theo Quyết định 68/2014/QĐ-CP;.... Đồng thời, nghiêm túc thực hiện các chính sách hỗ trợ tín dụng cho khách hàng bị ảnh hưởng/thiệt hại do các hiện tượng như thời tiết như bão lụt tại các tỉnh Miền Trung, rét đậm rét hại tại các tỉnh miền núi Phía Bắc;...

- Chủ động và đi đầu thị trường trong việc thực hiện các biện pháp chia sẻ, hỗ trợ khách hàng vay vốn thông qua việc giảm lãi suất cho vay và triển khai các chương trình lãi suất cạnh tranh.

2.2. Hoàn thiện công tác lập, giao kế hoạch, điều hành kinh doanh bám sát kế hoạch; đánh giá kế hoạch thường xuyên, chính xác; kịp thời ghi nhận và xử lý các vướng mắc phát sinh của các chi nhánh

- Trong năm 2016, Ban lãnh đạo Vietcombank tiếp tục thường xuyên tổ chức các đoàn công tác tại 7 vùng kinh tế trọng điểm để rà soát, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các chi nhánh. Vietcombank áp dụng có hiệu quả kết quả Dự án KPI vào việc xây dựng, giao và đánh giá kế hoạch cho các Chi nhánh, các Trung tâm/Phòng/Ban tại Trụ sở chính.

- Triển khai quản lý bán hàng theo khu vực thí điểm tại Hà Nội nhằm phát triển kinh doanh bán lẻ, giữ chân khách hàng, hạn chế cạnh tranh nội bộ. Áp dụng các chính sách, sản phẩm phù hợp với từng vùng miền, đáp ứng tốt hơn yêu cầu về nhân lực, mạng lưới cho các chi nhánh.

2.3. Đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng; Cơ cấu tín dụng có sự dịch chuyển mạnh mẽ theo đúng định hướng chiến lược đã đề ra

- Tín dụng tăng trưởng vào các dự án hiệu quả và các ngành có chất lượng

tín dụng đảm bảo, đồng thời kiểm soát và giảm dư nợ của các ngành có chất lượng tín dụng và tình hình thị trường chưa đảm bảo. Tăng trưởng tín dụng theo hướng đa dạng hóa danh mục đầu tư tín dụng, ưu tiên tăng trưởng tín dụng bán lẻ và giảm dần mức độ tập trung dư nợ vào các khách hàng doanh nghiệp lớn.

- Song song với việc tăng trưởng tín dụng, Vietcombank cũng luôn chủ động kiểm soát tốt chất lượng tín dụng, đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, an toàn, bền vững.

2.4. Quyết liệt trong công tác quản lý chất lượng tài sản và xử lý nợ xấu; Kết nối chặt chẽ giữa các bộ phận có liên quan trong công tác xử lý thu hồi nợ có vấn đề, tạo chuyển biến quan trọng trong thu hồi nợ

- Vào cuộc quyết liệt, phối hợp và làm việc có hiệu quả với các cơ quan, ban, ngành để hỗ trợ công tác xử lý nợ đặc biệt là Tòa án nhân dân các cấp, Tổng cục thi hành án, các cục thi hành án địa phương, cơ quan pháp luật tại các địa bàn có nợ có vấn đề lớn, có các hồ sơ vướng mắc trong quá trình khởi kiện, thi hành án, xử lý nợ.

- Tập trung mọi nguồn lực để thu hồi nợ xấu, nợ đã xử lý dự phòng rủi ro: Tiếp tục chỉ đạo trực tiếp công tác xử lý nợ có vấn đề đối với các Chi nhánh có nợ có vấn đề lớn; tiếp tục hỗ trợ Chi nhánh theo phương châm đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm để xử lý, thu hồi nợ thông qua việc áp dụng linh hoạt đồng thời các biện pháp thu hồi nợ khác nhau, tại các Chi nhánh có nợ xấu cao, nghiêm túc triển khai “Đề án ngân hàng tốt, ngân hàng xấu.

2.5. Đẩy mạnh hoạt động tăng vốn điều lệ, nâng cao năng lực tài chính và khả năng cạnh tranh của Vietcombank

Trong năm 2016, Vietcombank đã thực hiện thành công hai đợt tăng vốn, đảm bảo các tỷ lệ an toàn và tạo điều kiện mở rộng hoạt động kinh doanh:

- Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ ~35% (tương đương 9.327 tỷ đồng) từ nguồn lợi nhuận giữ lại và thặng dư vốn cổ phần.
- Phát hành thành công ~8.000 tỷ trái phiếu ra công chúng và cho các định chế tài chính, trong đó 6.000 tỷ trái phiếu tăng vốn cấp 2.

2.6. Công tác đào tạo cán bộ chuyển biến tích cực, số lượng và chất lượng các khóa đào tạo được nâng cao

- Công tác đào tạo năm 2016 đã có bước tiến vượt bậc, số lượng các

khóa đào tạo đạt 122% kế hoạch với tỷ suất bình quân cán bộ được đào tạo trên tổng số cán bộ toàn hệ thống là 1,47 lượt; chủ yếu đào tạo tập trung nguồn nhân lực làm công tác Quản lý, Bán hàng, Quản trị rủi ro và triển khai các dự án trọng điểm.

- Triển khai kiểm tra tay nghề đối với nghiệp vụ tín dụng và đạt được những kết quả khả quan, là tiền đề thực hiện kiểm tra các nghiệp vụ ngân hàng còn lại trên toàn hệ thống Vietcombank.

- Các chương trình đào tạo đã gắn với chức danh cán bộ, hỗ trợ hiệu quả cho công tác phát triển nguồn nhân lực hướng tới chuẩn năng lực theo chức danh.

2.7. Đẩy mạnh hoàn thiện mô hình tổ chức, phát triển mạng lưới và kiện toàn công tác nhân sự

- Thường xuyên rà soát mạng lưới để có giải pháp chấn chỉnh và củng cố kịp thời; khai trương 05 CN mới Nam Đà Nẵng, Phú Quốc, Phố Hiến, Nam Hải Phòng, Bình Phước. Thành lập và đưa 27 PGD mới vào hoạt động. Sắp xếp lại mạng lưới PGD tại khu vực Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh.

- Thành lập Văn phòng đại diện Vietcombank tại khu vực phía Nam, Phòng KHDN FDI trực thuộc Chi nhánh Vietcombank TP.Hồ Chí Minh, bộ phận Công nợ phía Nam trực thuộc Phòng Công nợ TSC, Ban KHDN tại khu vực phía Nam. Thành lập Phòng Dịch vụ ngân hàng điện tử, Ban Hiện đại hóa công nghệ ngân hàng tại TSC.

- Triển khai các thủ tục thành lập Trung tâm xử lý tiền mặt, 03 Công ty con (Kiều hồi, tín dụng tiêu dùng, AMC), 01 Ngân hàng con (tại Lào), văn phòng đại diện tại Mỹ.

- Xây dựng Đề án trình NHNN thành lập 06 Chi nhánh mới tại Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Hòa Bình, Thanh Hóa, Gia Lai và Bình Dương và 39 PGD.

- Sửa đổi, hoàn thiện và ban hành mới các quy chế, quy định: Quy chế chi trả tiền lương trong hệ thống Vietcombank, Quy chế Quản lý cán bộ trong hệ thống Vietcombank, Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ Vietcombank;...

2.8. Đẩy mạnh triển khai các dự án chuyển đổi nâng cao năng lực quản trị

- Năm 2016 là năm thứ 2 liên tiếp toàn hệ thống Vietcombank vào cuộc

quyết liệt triển khai các Dự án chuyển đổi nhằm nâng cao năng lực quản trị điều hành hướng tới chuẩn mực quốc tế; cụ thể: (i) *Chương trình Basel II*: Vietcombank triển khai hiệu quả 29 sáng kiến (trên tổng số 37 sáng kiến) với mục tiêu đảm bảo là ngân hàng tiên phong tuân thủ các mốc thời gian theo quy định của NHNN; (ii) *Chương trình CTOM*: triển khai 06 sáng kiến cốt lõi (thiết kế quy trình quản lý quan hệ khách hàng, thiết kế lại Báo cáo thẩm định & đề xuất tín dụng, thiết kế cam kết sử dụng dịch vụ (SLA) đối với chức năng quản lý nợ/bộ phận hỗ trợ tín dụng; triển khai 04 giải pháp quick-win); (iii) *Dự án ALM/FTP/MPA*: đã lựa chọn được đơn vị tư vấn và đang triển khai phân tích hiện trạng để từ đó đề xuất lựa chọn giải pháp phù hợp; (iv) Triển khai giai đoạn 2 Dự án KPI đồng thời xây dựng và đưa vào vận hành chương trình quản lý KPI...

2.9. Tăng cường xúc tiến các hoạt động hợp tác kinh doanh và hỗ trợ kỹ thuật với Mizuho

- Năm 2016 đánh dấu cột mốc 5 năm hợp tác với Mizuho. Kết thúc giai đoạn hạn chế chuyển nhượng, Vietcombank và Mizuho khẳng định cam kết tiếp tục duy trì quan hệ hợp tác chiến lược lâu dài giữa hai ngân hàng thông qua việc tiếp tục ký kết các Hợp đồng Hợp tác Chiến lược bao gồm Hợp đồng sửa đổi của Hợp đồng Mua cổ phần năm 2011 và Hợp đồng Hỗ trợ Kỹ thuật mới (thay thế Hợp đồng Hỗ trợ Kỹ thuật đã ký năm 2011).

- Các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của Mizuho tiếp tục được thực hiện theo sát các yêu cầu từ Ban Lãnh đạo và các phòng ban tại TSC Vietcombank. Trong năm 2016, đã có hơn 31 phiên làm việc để hỗ trợ kỹ thuật cho Vietcombank về các nội dung mà Vietcombank đang rất quan tâm như: triển khai Basel II, Quản lý rủi ro tín dụng, Phòng chống rửa tiền, Hoạt động kinh doanh bán lẻ qua E – Banking, Chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của Ủy ban giám sát, Ủy ban quản lý rủi ro,....

- Sau 5 năm thực hiện hỗ trợ kỹ thuật cho Vietcombank trong nhiều mảng nghiệp vụ của ngân hàng, các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của Mizuho trong năm 2016 đã đi vào chiều sâu, bám sát thực tiễn hoạt động của Vietcombank và theo đúng định hướng các dự án phát triển của Vietcombank.

2.10. Tích cực trong công tác an sinh - xã hội vì cộng đồng; đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội; Góp phần khẳng định và nâng cao uy tín thương hiệu của Vietcombank

- Tài trợ các chương trình an sinh xã hội năm 2016 với giá trị thực hiện

~234,2 tỷ đồng, bao gồm các chương trình hỗ trợ huyện nghèo, xây dựng trung tâm y tế huyện Hoài Nhơn (Bình Định); Tài trợ An sinh xã hội “Vì sự nghiệp giáo dục” cho Tp. Hồ Chí Minh; Xây dựng trường mẫu giáo tuổi thơ Ngã 6 (Hậu Giang); Xây dựng trường mẫu giáo Phú Vĩnh 2 (An Giang); Xây dựng trường tiểu học Châu Hòa (Bến Tre); và các chương trình, hỗ trợ cộng đồng, các tỉnh miền Trung chịu hậu quả lũ lụt...

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017

Kinh tế thế giới dự báo tăng trưởng cao hơn trong năm 2017 (~3,4%) nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định. Hoạt động thương mại có khả năng phục hồi trong năm 2017. Biến động các đồng tiền quốc tế trở nên khó đoán định hơn sau động thái nâng lãi suất của Fed, kèm theo kỳ vọng lãi suất sẽ tăng nhanh khiến USD tiếp tục tăng giá và dòng vốn tiếp tục thoái lui khỏi các nước mới nổi. Năm 2017, kinh tế Việt Nam dự báo tăng trưởng GDP đạt trên 6,5%. Kim ngạch xuất khẩu dự báo tăng 7-8% so với năm 2016. Mục tiêu lạm phát dưới 5%. NHNN đặt mục tiêu kiểm soát lạm phát là ưu tiên hàng đầu; định hướng tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống 18%-20%, mặt bằng lãi suất ở mức tương đương năm 2016; kiểm soát chất lượng tín dụng và giám sát chặt chẽ quá trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng, an toàn hệ thống; tiếp tục phương thức điều hành tỷ giá linh hoạt như năm 2016.

Với phương châm hành động “*Chuyển đổi - Hiệu quả - Bền vững*” và Quan điểm chỉ đạo điều hành “*Đổi mới - Kỷ cương - Trách nhiệm*”, năm 2017 toàn hệ thống Vietcombank quyết tâm nỗ lực phấn đấu trên tất cả các mảng hoạt động, thực hiện thắng lợi và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017
(1). Tổng tài sản	Tăng ~11%
(2). Tín dụng	Tăng ~15%
(3). Huy động vốn từ nền kinh tế	Tăng ~14%
(4). Tỷ lệ Nợ xấu	< 2,0%
(5). Lợi nhuận trước thuế	Tăng ~8% (9.200 tỷ đồng)

NHIỆM VỤ TRONG TÂM NĂM 2017

1. Công tác khách hàng là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt

- Công tác khách hàng tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt trong năm 2017. Phát triển công tác khách hàng một cách chủ động, thực hiện phân khúc và phân hạng khách hàng (KHDN lớn, KHDN thương mại, KHDN SMEs lớn...) dựa trên quy mô doanh thu, vốn, lợi nhuận, tình hình giao dịch với Vietcombank ... nhằm đưa ra chính sách phù hợp với từng phân khúc/khách hàng; Chú trọng phát triển danh mục khách hàng FDI, tập trung đẩy mạnh quan hệ với khách hàng trọng điểm tài trợ thương mại; Thiết kế quy trình bán và mô hình bán hàng cho từng phân khúc khách hàng, gia tăng tương tác giữa cán bộ bán hàng và cán bộ sản phẩm để tăng cường bán chéo, khai thác cơ hội kinh doanh từ khách hàng.

- Triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm từng bước cải thiện chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ; Tiếp tục chuẩn hóa các quy trình và mẫu biểu cung ứng sản phẩm dịch vụ theo hướng tập trung, tự động hóa, huy động tối đa nguồn lực cho công tác phát triển khách hàng và bán hàng nhưng đảm bảo quản trị rủi ro hoạt động; Tiếp tục phát triển đa dạng sản phẩm dịch vụ tại tất cả các hoạt động kinh doanh bán lẻ, nâng cấp tính năng để mang lại nhiều giá trị gia tăng cho khách hàng.

- Tiếp tục mở rộng mô hình quản lý bán hàng theo khu vực cho toàn hệ thống với 3 bộ phận chuyên trách trực thuộc TSC tại miền Bắc – Trung – Nam, chú trọng công tác phát triển kinh doanh, tìm kiếm nguồn hàng, rà soát và tháo gỡ các vấn đề về nguồn lực bán hàng cho các chi nhánh.

- Đối với khách hàng tín dụng: tăng cường cấp tín dụng theo chuỗi kết hợp cả bán buôn với bán lẻ, tăng cường kiểm soát các khách hàng là doanh nghiệp nhà nước, cơ cấu lại danh mục tín dụng theo hướng giảm dần danh mục các khách hàng có mức lãi suất cho vay thấp.

2. Đẩy mạnh hoạt động xử lý thu hồi nợ xấu, nợ đã xử lý DPRR

- Xây dựng lộ trình thu hồi đến từng khoản nợ có vấn đề và có kế hoạch hành động cụ thể, đồng thời gắn với trách nhiệm của từng thành viên trong Ban xử lý nợ để rút ngắn thời gian thu hồi nợ.

PHẦN
 ĐỒNG
 AM
 TP. HÀ

- Rà soát từng khoản nợ, đánh giá khó khăn vướng mắc và tích cực chủ động phối hợp với cơ quan chính quyền địa phương để thúc đẩy quá trình thu hồi nợ. Đề cao kỷ cương, nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của Ban Lãnh đạo về xử lý thu hồi nợ.

3. Đổi mới mạnh mẽ hoạt động kinh doanh vốn, ngoại tệ và tài trợ thương mại

- Giữ vững mục tiêu số một trên thị trường ngoại hối trong nước và đẩy mạnh tăng trưởng doanh số mua bán ngoại tệ với khách hàng. Duy trì vị trí Top 02 trên thị trường trái phiếu. Duy trì và nâng cao vai trò của Vietcombank trên thị trường tiền tệ liên ngân hàng.

- Phát triển mở rộng thanh toán bằng đồng bản tệ đối với các nước là đối tác thương mại lớn của Việt Nam, rà soát cải tiến dịch vụ đại lý thanh toán cho các ngân hàng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam.

- Nỗ lực mở rộng thị phần TTQT-TTTM thông qua tập trung khai thác có hiệu quả các ngành hàng có kim ngạch XNK lớn, các ngành thế mạnh của địa phương, các khách hàng FDI và doanh nghiệp phụ trợ.

- Đảm bảo chất lượng phục vụ, đẩy mạnh tiếp cận nhà tài trợ, Ban quản lý dự án, cơ quan phê duyệt để duy trì và phát triển thị phần phục vụ các dự án ODA.

4. Triển khai các dự án nâng cao năng lực quản trị

Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị điều hành đạt chuẩn mực quốc tế:

- Triển khai các sáng kiến của Dự án CTOM nhằm chuyển biến cơ bản hoạt động kinh doanh bán buôn.

- Triển khai các sáng kiến của Dự án Basel 2 nhằm chuyển đổi vững chắc công tác quản trị rủi ro, bám sát lộ trình triển khai Basel 2 của NHNN.

- Khởi động Dự án chuyển đổi hoạt động bán lẻ nhằm hiện thực hóa mục tiêu chiến lược số 1 về bán lẻ.

- Đẩy nhanh đầu tư và triển khai áp dụng các hệ thống khởi tạo tín dụng cho khách hàng DN và bán lẻ; hệ thống tài trợ thương mại.

- Tiếp tục triển khai các dự án ALM-FTP-MPA/Corebanking/MIS toàn hàng...

5. Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Duy trì và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo môi trường làm việc sáng tạo, hiệu quả, đảm bảo đủ nguồn lực cho công tác bán hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Tăng cường hiệu quả, tính thực tiễn của công tác quy hoạch cán bộ nhằm tạo nguồn cán bộ quản lý chất lượng tốt cho toàn hệ thống.

- Tiếp tục triển khai công tác khảo thí, thi tay nghề, sử dụng kết quả đào tạo, khảo thí trong công tác đánh giá, điều động, bổ nhiệm cán bộ.

- Ưu tiên đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ bán hàng, cán bộ quản trị rủi ro và từng bước đào tạo chuyên gia trong các lĩnh vực nghiệp vụ.

6. Tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức; Rà soát, củng cố hoạt động của các công ty con, hiệu quả đầu tư

- Triển khai thành lập mới 06 Chi nhánh và 39 Phòng giao dịch theo kế hoạch phát triển mạng lưới.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế tuyển dụng nhân sự bán hàng cho khối bán lẻ linh hoạt và hiệu quả, ưu tiên hình thức cộng tác viên và được xét trở thành cán bộ chính thức của Vietcombank trên cơ sở đánh giá kết quả bán hàng thực tế.

- Triển khai thành lập Văn phòng đại diện Vietcombank tại New York (Mỹ), Ngân hàng con 100% vốn Vietcombank tại Lào, Công ty kiều hối, Công ty tín dụng tiêu dùng, và Công ty AMC; Triển khai thành lập Trung tâm xử lý tiền mặt tập trung tại Hà Nội.

- Giám sát chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy sự liên kết/phối hợp giữa các CN/Khối kinh doanh với các công ty con nhằm cải thiện hiệu năng hoạt động của các công ty con; Hoàn thiện các đề án chuyển đổi hình thức sở hữu các công ty con: VCBL, VCBS.

7. Tăng cường công tác quản trị rủi ro

- Tiếp tục kiện toàn năng lực quản trị rủi ro trên tất cả các mảng rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng

STY
GÂN
JNG MA
ĐOẠI T
KIẾT
KIỂM

và rủi ro hoạt động.

- Về quản lý danh mục rủi ro tín dụng: (i) Thực hiện quản lý rủi ro tập trung theo khách hàng/nhóm khách hàng/ngành hàng; (ii) Tiếp tục chuẩn hóa các điều kiện tín dụng theo ngành hàng; (iii) Hoàn thiện, cụ thể hóa các định hướng về ngành hàng; và (iv) xây dựng GHTD/Giới hạn cho vay đối với các ngành có tỷ trọng dư nợ lớn/có rủi ro/có tiềm năng.

8. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra/kiểm toán chi tiết, toàn diện các đơn vị trong hệ thống, triển khai nhiều cuộc kiểm tra/kiểm toán chuyên sâu theo chuyên đề.

- Duy trì và tăng cường công tác giám sát, theo dõi từ xa đối với các hoạt động kinh doanh tại các đơn vị trong toàn hệ thống; áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, đưa vào áp dụng các chương trình cảnh báo sớm nhằm hạn chế và kịp thời phát hiện rủi ro.

9. Đầu tư nâng cấp cho công nghệ thông tin

- Quy hoạch lại mô hình tổ chức và cơ chế vận hành của TT CNTT. Bổ sung sớm nhân sự, trong đó chú trọng tập trung nguồn lực cho các dự án chuyển đổi, đảm bảo tiến độ và chất lượng triển khai.

- Thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng việc nâng cấp một số hệ thống ứng dụng quan trọng (hệ thống thanh toán, hệ thống thẻ, hệ thống Contact Center, hệ thống LOS...) đảm bảo chất lượng dịch vụ và khả năng cung ứng dịch vụ 24/7.

- Thực hiện các nội dung đã cam kết theo khuyến nghị của kiểm toán trong việc tuân thủ thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định chung về an toàn bảo mật thông tin.

10. Các công tác khác

- Chú trọng đổi mới các hoạt động truyền thông về cả nội dung và hình thức, đặc biệt là truyền thông nội bộ đối với quá trình triển khai các dự án/chương trình/chính sách sản phẩm mới. Cải thiện hiệu quả hoạt động quảng cáo thương hiệu và sản phẩm dịch vụ, chú trọng phát triển các kênh digital/online.



- Tiếp tục hoàn thiện công tác thi đua, khen thưởng và công tác công đoàn theo hướng gắn liền với mục tiêu phát triển.

- Triển khai thực hiện công tác an sinh xã hội theo các hạng mục đã cam kết trong năm 2016. Tích cực trong công tác hỗ trợ cộng đồng, tham gia phối hợp thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo của Đảng, Nhà nước, nâng cao đời sống cho người dân, giám sát chặt chẽ đảm bảo nguồn vốn tài trợ của Vietcombank được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, hiệu quả, tuân thủ các quy trình, quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý tài chính hiện hành. *pham*

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Quang Dũng